

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



Lời Thuyết Đạo
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

TAM BỬU

TÀI LIỆU SƯU TẦM 2016
hai • không • một • sáu

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAL.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN TỐC KÝ TÒA-THÁNH TÂY-NINH, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 05/07/2016

Tâm Nguyễn



Lời Thuyết Đạo
của ĐỨC HỘ PHÁP

TAM BỬU

Tài-liệu do **Ban Tốc-Ký**
Tòa-Thánh Tây-Ninh ghi chép và sưu-tập.

MỤC LỤC

▪ THÁNH THƠ của ĐỨC THƯỢNG-SANH	7
▪ LỜI TỰA	9
▪ LỜI TRẦN THUYẾT	11
▪ LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN	13
01 01GIẢNG VỀ TAM BỬU	17
02 TINH KHÍ THẦN	19
03 TAM BỬU (TIẾP THEO)	23
04 TAM BỬU NGUYÊN THỦY TẠO THÀNH CÀN KHÔN THỂ GIỚI	29
05 PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TAM BỬU BẰNG LỜI CẦU NGUYỆN ...	35
06 GIÁ TRỊ TAM BỬU LÀ GÌ?	41
07 SỰ TƯƠNG QUAN GIỮA TAM BỬU VÀ TAM TRẦN OAI NGHIÊM	47

**THÁNH THƠ của ĐỨC THƯỢNG-SANH
ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**

Tứ Thập Ngũ Niên

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIỆP THIÊN ĐÀI

V/P: THƯỢNG SANH

Số: 121 / TS

THƯỢNG SANH

CHƯỜNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính Gởi: Hiền Huynh HIỂN PHÁP CHƯỜNG
QUẢN BỘ PHÁP CHÁNH

Tham chiếu: Quý Thánh Thơ số 15/ DS ngày
12-6-1970

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh tôi chấp nhận cho Ban Đạo Sử xuất bản để phổ biến những bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của ĐỨC HỘ PHÁP từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay Kính

Tòa Thánh, ngày 14 tháng 5 Canh Tuất

(dl 17-6-1970)

THƯỢNG SANH

(ấn ký)

LỜI TỰA

NHỮNG BÀI THUYẾT-ĐẠO TRONG QUYỂN SÁCH NÀY LÀ LỜI VÀNG NGỌC CỦA ĐỨC HỘ-PHÁP, một vị Giáo-Chủ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, một bậc Vĩ-Nhân của thế hệ; nên một Ủy-Ban sưu tầm và biên tập thành tập có Đức THƯỢNG-SANH chấp thuận, để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn hành các bài Thuyết-Đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy-Ban đem ra ấn hành cho toàn đạo được lãnh hội lời vàng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo-Sử của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã có sẵn một thư viện tàng trữ các loại kinh sách cổ kim đông tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu, những quyển “*Lời Thuyết Đạo*” của Đức HỘ-PHÁP sẽ lưu trữ vào Thư-Viện này để chư đệ tử đến xem.

Đức HỘ-PHÁP là một trong các vị tiền bối khai sáng nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam-Lập: “*Lập Đức, Lập Công, Lập Ngôn*”.

Về lập đức: thì Đức Ngài là người đầu tiên đã nghe theo tiếng gọi Thiêng-Liêng mà khai sáng mới Đạo cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của ĐỨC-CHÍ-TÔN (NGỌC-- HOÀNG -THƯỢNG- ĐẾ).

Về lập công: thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái không làm ra cái có, bắt gió nắn hình tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này.

Nếu Ngài không phải là một Đại-Đức thì làm sao thành công được?!

Về lập ngôn: thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc trong các bài Thuyết-Đạo mà chúng ta đang thưởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa mà chư quý độc giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiến -Pháp Hiệp-Thiên-Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả bốn phương quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

Hiến-Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC.

LỜI TRẦN THUYẾT

MỠI LẦN LY LOẠN LÀ MỠI LẦN THƯ TỊCH BỊ LÀM MỒI CHO BINH LỬA. NHÌN VÀO LỊCH sử: những vụ “*Phản-Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại, ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ rằng: *“Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ, tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền đến cướp phá”*. Do đó chúng tôi quyết định quay ra nhiều bản để gửi đến, và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một may thay thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc phản thư lại tái diễn, thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn

Đây không phải là việc làm của một cá nhân hay một đoàn thể, nhưng là sự đóng góp chung của những người vô danh nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong

khi quyển tài liệu này đến tay Quý vị thì cũng đã có người vì quá háng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà đã phải ngã gục vì kiệt sức.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bão trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện ĐỨC CHÍ TÔN và PHẬT MÃU ban bố phúc lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức HỘ PHÁP.

Từ đây bản quyền sẽ tùy thuộc hoàn toàn vào Hội Thánh. Kính xin hội Thánh cho kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức HỘ PHÁP đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày 28 tháng 8 năm Bính-Ngo (dl
12-1-1966)

BAN TỐC KÝ

LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN

KÍNH THƯA: CHƯ HUYNH, TỬ, MUỘI CÙNG CÁC BẠN ĐỒNG MÔN.

ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC lúc còn sanh tiền Ngài đã để lại nhiều lời vàng tiếng ngọc dạy dỗ chúng sanh qua các buổi thuyết Đạo.

Nay kẻ hậu sinh được may duyên học Đạo với Đấng Thiên Tôn qua các bài Thuyết Đạo từ quyển I đến quyển VI (từ năm 1946 đến năm 1955 do Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh ấn hành), trong những bài giảng này, Đức Ngài đã giáo hóa rất nhiều chủ đề về Đấng Thượng Đế, Tôn Giáo, Nhân Loại... theo dòng thời gian của từng thời kỳ lịch sử.

Với lòng tôn kính Đức Tôn Sư, con xin được sắp xếp các bài giảng theo từng chủ đề để con và các bạn đồng môn dễ dàng sưu khảo trên đường tu học.

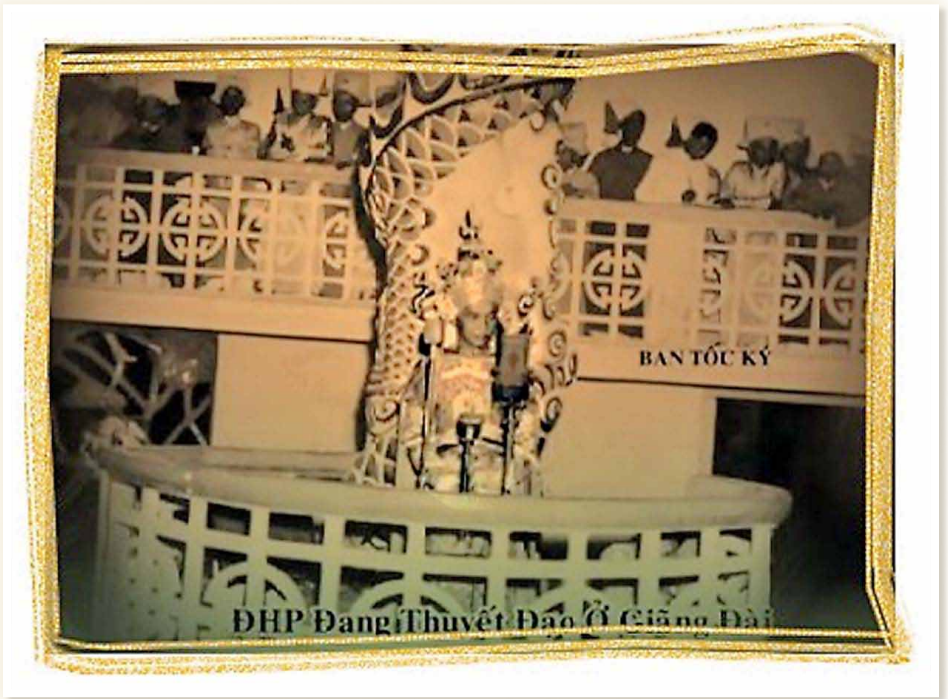
Thành kính cầu nguyện Đức Tôn Sư luôn luôn dẫn dắt chúng con trên đường phụng sự.

Kính bút



01 GIẢNG VỀ TAM BỬU

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày 15 tháng 1 năm Đinh Hợi (1947).



LỄ THƯỢNG NGUƠN GIẢNG VỀ VẤN ĐỀ TAM BỬU HIỂN LỄ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ: **BÔNG, RƯỢU, TRÀ**, thể theo Tam Bửu của con người là: **Tinh, Khí, Thần**. Ấy là vật báu nhất của thế gian, khi chúng ta hiển lễ cho Đức Chí Tôn thì phải trau giồi tô điểm ba vật báu ấy cho tinh khiết, chẳng nên để nó nhiễm lấy bụi trần ô uế thì báu vật ấy trở nên vô giá trị.

Vậy chức sắc, chức việc nam nữ cần phải trau tria thân thể và trí não tinh thần cho được trong sạch.

Mỗi khi hiến lễ ta cần dâng các bửu vật ấy cho Thầy để làm hạt giống tốt đặng gieo trồng cho nơnh sanh nhữn gọi chung hưởng ân huệ của Thầy ban.

Vậy điều cần yếu là chức sắc vào hàng Thánh Thể, phải trọng tu dưỡng ba vật báu của mình cho thanh bạch, hầu hiến lễ Đức Chí Tôn.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 27*

02 TINH KHÍ THẦN

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 15 tháng 2
năm Đinh Hợi (1947)*

G IẢNG VỀ TAM BỬU TINH – KHÍ – THẦN
 Phạm con người có ba món báu: **Tinh** là xác thân của cha mẹ sanh ra, liên quan với xác thân (corps astral) là **hơi**, nó tiếp xúc liên quan bảo trọng sự sống. Sự sống là nuôi nấng lấy hình hài chúng ta bằng sanh quang do nơi Phật Mẫu tạo mà có, liên quan với linh hồn ta là của Chí Tôn ban cho. Mà có ba thành một, một thành ba gọi là Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần.

Chí Tôn lại chọn lựa vật quý báu là: **Bông** (tinh), **Rượu** (khí), **Trà** (thần) là ý nghĩa Ngài muốn đòi hỏi con cái của Ngài những món quý mà ta có để sống ấy hiến cho Ngài, tức là Ngài muốn toàn con cái của Ngài sống mãi với Ngài đó vậy. Muốn cho khỏi phụ lòng Chí Tôn thì ta phải đào luyện cho đệ nhị xác thân ấy đặng tinh khiết nhẹ nhàng. Muốn được vậy, ta chỉ có hai điều là phải trau giồi:

Chỉnh tu cho cái đệ nhị xác thân được tráng kiện hoạt bát, tòng khuôn viên thiện đức. Đệ nhị xác thân ta khi còn sống ở quanh mình ta, bảo hộ về sanh quang tiếp với đệ tam xác thân là linh hồn. Khi lìa khỏi xác thúì hỏi

hữu hoại thì nó trực tiếp ngay với linh hồn nếu nó được thanh khiết, bằng nó nghiệt ác thì nó phải dính líu với cái xác thúì hôi nầy mà phải chịu lia xa cái linh hồn thì thân tử sẽ rước đi mà phải đọa là vậy. Bởi có Chí Tôn ban cho ta cái Bí Pháp (phép xác) cắt đứt dây oan nghiệt cho nó rời hẳn với đệ nhứt xác thân được khinh phù nhập một với linh hồn tức là hằng sống vậy.

Loài người quá xảo quyết khôn khéo tiếm tàng sự sung sướng xác thịt nầy, tại do đó mà gây nên biết bao nhiêu thân sâu quỷ khóc, chiến tranh không ngớt là do nơi lòng tham lam tiến triển văn minh, cơ khí tối tân như là bom nguyên tử để giết người. Hiện tại nơi Châu Mỹ, cổ tàng viện của họ có đến 200 triệu quyển sách. Cứ bỏ đồng một ngày xem một quyển thì phải sống đến mấy đời mới đọc hết được.

Chí Tôn biết rõ loài người tiến hóa tốt bụng mà tự đắc tự tôn, chỉ biết lo cho xác thịt mà thôi, không chuyên lo cho đệ nhị xác thân và tinh thần nên **Chí Tôn đến khai Đạo là cố ý giáo hóa cho loài người biết rõ câu tội phước, giới luyện cho con người tận thiện đến hiệp cùng Ngài.** Nếu chúng ta biết được vậy thì toàn thể thế giới nầy những điều tinh ma quỷ quái sẽ tiêu diệt, tử thần không hề đến ai được.

Nếu ta thấy được cõi Hư Linh kia, cái tinh của vạn loại bị giết chóc một cách tàn nhẫn, bởi loài người kết oán thù thâm với nó, chục chờ thù ghét, vì vậy mà có vay trả luân hồi mãi mãi đọa đày, bất năng thoát tục.

Mong sao chúng ta từ đây phải biết trọng lấy lẽ ấy

mà **luyện đệ nhị xác thân cho đủ đầy sự tinh khiết là phải thương loài vật, phải thương tất cả để chấm dứt cái oan nghiệt ấy mà truyền bá cái hườn thuốc linh đơn này là đạo đức của Chí Tôn, để cứu vớt quần sanh thoát vòng đọa lạc hoàn toàn.**

Cả thế gian này biết được vậy thì chắc chắn không còn cảnh thảm khổ này tái diễn lại nữa. **Loài người do một nguyên căn mà thôi, bởi do tâm lý và tập quán của các nước, của các sắc dân vì cái khác ấy mà chia phôi nhau, nghịch lẫn nhau, thù địch nhau mà tranh tranh đấu đấu không ngừng.**

Vậy Thánh Ý của Chí Tôn khai mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Tam Giáo Qui Nguyên, Ngũ Chi Phục Nhứt là muốn dung hòa tâm lý toàn cả con cái của Người để cứu vãn trên 92 ức nguyên nhân vì thế mà bị sa đọa nơi đây. **Chí Tôn đã đại từ đại bi chỉ rõ nguyên căn mà ban ơn cho ta, dạy dỗ cho ta để đạt ngôi vị là phải trau luyện cho Tinh hiệp với Khí, Tinh Khí hườn Thần là cơ huyền bí để mà đắc Đạo vậy.**

Trọng giá của Tam Bửu mà Chí Tôn ưa chuộng để dâng Đại Lễ cho Ngài là nguyên nhân chấm dứt cái họa tranh thù mà gây nên trường oan nghiệt cho toàn thế giới. Ấy vậy, muốn duy trì sự hòa hiệp đại đồng này cũng do nơi gốc Bí Pháp đó mà thôi, dầu triết lý uyên thâm đạo đức mà tôn giáo nào cũng không qua lẽ ấy; mà nếu không đạt được thì toàn lẽ ấy là đệ nhị xác thân của toàn thể ô trược tội tình thì thế giới sẽ điêu tàn tiêu diệt mà chớ.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 34*

03 TAM BỬU (TIẾP THEO)

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày 15 tháng 2
năm đinh Hợi (1947).*

HÔM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG TIẾP VỀ TAM BỬU, BẮN ĐẠO LẦN LƯỢT GIẢNG TAM BỬU TRƯỚC là vì Đức Chí Tôn lấy **Bông, Rượu, Trà** mà tượng hình ba thể chất, tạo nên vạn loại.

Chơn linh mới thiết là ta còn Chơn thần là do tinh ba của vật khí biến hình. Chơn linh ta mượn cơ quan hữu hình để thân mật cùng cả tạo đoan vũ trụ.

Ta đến mang mảnh hình hài như thế này dạng chi? Nguyên do nơi nào mà đến, rồi Bắn Đạo lần lượt giảng vì sao mà phải Tu; Tu có ích gì, do nguyên lý nào mà phải Tu.

Bắn Đạo sẽ giảng nguyên do con người là gì, rồi mới tiếp giảng đến Cửu Thiên Khai Hóa, Đức Chí Tôn tạo Bát Quái Đài là gì?

Bây giờ Bắn Đạo giảng về Tam Bửu: Ba cơ quan tạo nên hình thể con người. **Chơn linh** ta do nguyên khí mà có, nguyên khí là Tiên Thiên Khí. **Chơn Thần** do Hậu Thiên Khí kết thành, còn **xác thịt** thì do vật chất mà nên.

Hỏi vậy ta muốn sống đây do cơ quan nào?

Ấy là nhờ Chơn linh mới có sự sống, **Chơn linh có một quyền năng vô đoán, chưa có khoa học nào tra cứu rõ thấu được, cái quyền năng của nó là do Đức Chí Tôn ban cho. Quyền năng của Chơn linh không giới hạn, nó là quyền năng bảo trọng đường sống của vạn loại, của xác hình.** Chơn thần là Hậu Thiên Khí, nó bảo trọng vật chất khí.

Trong ba khí chất ấy tạo ra hình hài chúng ta, **Chơn linh là nhưt điểm linh quang do Chí Tôn mà có để bảo trọng cái sinh mạng, cái sống của thi hài.** Đến ngày giờ nào niên kỷ đã định hết khối sanh quang rồi thì cái quyền năng ấy ra khỏi xác thì xác phải hoại, chúng ta gọi là tử. Ấy vậy ta thử kiểm coi Tiên Thiên Khí, Hậu Thiên Khí và Vật Chất Khí là gì?

Chúng ta sẽ thấy bất kỳ vật hữu hình nào cũng có ba thể chất: ***Vật chất* thì mắt ta thấy. *Mùi vị* là Hậu Thiên Khí. *Năng lực* là Tiên Thiên Khí.** Ba khí chất này tạo ra hình hài của con người, vật chất mùi vị, năng lực thể nào thì loài người thể ấy, vì chúng ta thấy một hạt gạo, nấu ra cơm, ăn vào để lấy cái tinh ba của nó là Hậu Thiên Khí phục nguyên khối sanh quang của ta được tồn tại. Tinh ba của vật chất nó vào mình làm cho xác hài có năng lực tráng kiện, ta thấy khi bủn rủn tay chơn là do thiếu sanh khí đó vậy.

Chơn Thần là hậu thiên khí, ta không thấy mà chớ nên tưởng rằng không có, ta ăn hạt cơm vào bụng, lọc lấy cái tinh ba là huyết khí để nuôi lấy khối sanh vật này. Ta biết có mà không thấy được. Chơn thần chúng ta, thiên

hạ kêu là **phách**, **vía** cả thầy đều có. Người hay sợ ma là tại sao? Vì họ thấy hình ảnh của khí chất biến hình, năng minh năng ẩn, mà sự ẩn hiện ấy lấy làm lạ và trái với mắt phàm thường thấy, nên làm cho họ sợ. Khi ta thấy một vong linh hiện hình mà ta có phước gần gũi đặng họ sẽ thương yêu mình hơn kẻ phàm lắm vậy. Kẻ phàm mang xác hài hay có thất tình lục dục, nên có sự phân cách về thể chất hữu vi làm cho thiếu sự thương yêu vì ta sợ.

Ngày nào ta về cảnh vô hình sống trong khối tạo đoan chừng đó ta mới biết **Đạo là có phận sự bảo trọng chúng sanh, khuyên lớn dạy dỗ và giục thúc cho các đấng linh hồn tăng tiến trên đường tấn hóa**. Ta chỉ đặng phép thương yêu bình vực chớ không ai đặng mưu hại giục hư.

Bản Đạo giảng coi Hư Linh, nếu ta đạt pháp xuất ngoại xác thân, tương hội cùng các bạn coi vô hình thì ta thấy khác hẳn theo tánh chất phàm tâm tướng tượng. **Coi Hư Linh các bậc cao trọng, Thánh, Tiên, Phật chỉ có mơ ước thiết thực nhất một điều là làm thế nào giúp ích cho chúng sanh**. Các Đấng ấy rất may mắn gặp những dịp để an ủi tâm hồn chúng sanh hằng giờ hằng buổi không thiếu tình thương.

Chúng ta đến làm người, cốt yếu đạt cho được cơ tạo đoan trở nên chí Linh chí Thánh, một kiếp học thêm một bậc, để ngày kia mong mỏi làm Trời. Các bạn biết Phật Thích Ca xưng là Bốn Sư, người tu gọi là Thầy, nếu các Chơn linh ấy gặp được, thấy được, gần được Phật thì đối với Phật không ngoài mức bạn thân ái. Ở thế này

dầu một vị Phật cũng không chê ai, không hạng nào chê, hạng nào khen vì Phật đã biết con đường đi trước kia, dầu ai phạm, dầu ai lạc hậu cũng tới sau, họ chỉ biết một điều là chỉ từ nẻo quanh co, vui vẻ chỉ cho bạn đi cùng đường đạt lên Phật vị. Họ không dám chê ai, **chẳng phải đối với loài người mà thôi mà đối với tất cả vạn loại, chúng sinh chỉ là anh em còn lạc hậu đó vậy.**

Con vật mà ta thấy bị giết được là vì nó vô cô không phương bảo vệ, ngày nay giết nó mà ăn thịt biết đâu sau nầy các bạn lạc hậu ấy tiến hóa đến phẩm người trở lên, rồi chúng ta sẽ gặp nó bên mình, khi ấy nó ngó ta mà cười và hỏi: <**Xưa kia Đức Phật có ăn tôi một lần**>. Nghĩ tưởng chẳng gì sĩ hổ thẹn thương bằng. Thế nên **ta phải ăn chay. Chưa có ai nhẫn tâm giết người đặng ăn thịt, cũng không có ai đặng quyền giết các bạn lạc hậu ấy để ăn.**

Ta đến đây làm bạn cùng vạn vật chúng sanh, vạn vật giúp ta học cho thấu đáo huyền vi cơ đạo, tạo chí linh nổi nghiệp Đức Chí Tôn. Thầy có nói: Thầy dành sẵn gia nghiệp phẩm vị cho chúng ta, Thầy không khi nào lấy lại, trừ ra kẻ nào từ bỏ bởi Đại Từ Phụ mà không tin sao? Ông cha phạm kia còn yêu ái con, trước buổi nhắm mắt còn tính để lại cho con một phần gia nghiệp hương hỏa. Một điều là ông cha phạm làm với phạm vi nhỏ, phương pháp nhỏ theo phạm. Còn Ông Cha thiêng liêng không lẽ thua ông cha phạm, Thầy nói: Thầy dành sẵn gia nghiệp ngôi vị thì Thầy không có quyền cho kẻ khác, trừ khi mình bỏ. Bản Đạo tưởng, như là phái nam, thanh niên vũ chức, nếu mấy em biết cơ quan ấy thì không hạnh

phúc nào hơn dám hủy mình vì Chí Tôn.

Bản Đạo dám chắc Thầy không hề chịu thiếu ai và Thầy không hề quên mối nợ tình ái của con cái của Ngài. Nếu Thầy không thương món nợ ấy thì Hộ Pháp hứa sẽ tái kiếp luân hồi bồi thường cho đủ. Vì **những kẻ dám đem mình làm tế vật cho Thầy để lập nên một quốc gia Thiên định tại thế này, Bản Đạo chắc quốc gia ấy phải thành.** Đức Chí Tôn tạo cho con cái của Ngài một cửa nhỏ tuy khó đi mà Bản Đạo chắc rằng những hạng con cái dám chết vì Ngài thì chúng nó dám đập văng cửa ra, chúng nó đi sẵn đến. Nếu chúng ta có con mắt Thiêng Liêng, ngày nào họ đi ngang qua thì ta sẽ thấy các Đấng đầu chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tức là các Chơn linh cao trọng cũng phải cúi đầu. Thầy sẽ trả bao nhiêu món nợ tình ái của con cái của Ngài thì không biết, chớ không khi nào Đức Chí Tôn trả cho một mà phải trả nhiều hơn là hẳn vậy. Xin cho toàn Đạo nam nữ sao lục nguyên văn để phổ thông chơn lý.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 36*

04 TAM BỬU NGUYÊN THỦY TẠO THÀNH CÀN KHÔN THẾ GIỚI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 29 tháng 3
năm Đinh Hợi (1947)*

Hôm nay bản Đạo giảng về Tam Bửu, Nguyên Thủy Tào Thành Càn Khôn Thế giới. Từ trước đến giờ thiên hạ thường nói là có Đạo, tin Đạo nhưng Bản Đạo tưởng chắc chưa có ai hiểu Đạo là gì cả, nên Bản Đạo lần lượt giảng cái chơn nghĩa của chữ Đạo, giải rõ cái liên quan giữa Đạo và con người cùng vạn vật do nơi đâu mà có, rồi sẽ giảng về nguyên căn của Tam Bửu là một nguyên căn, là một bốn nguyên Tinh, Khí, Thần. **Đức Chí Tôn là Đấng tự hữu hằng hữu mà từ thử đến giờ bất kỳ một Đấng Thiêng Liêng nào cũng không hiểu rõ nguyên căn của Người đặng.**

Theo lời Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn nói thì chính Ngài cũng không hiểu rõ nguyên căn của Chí Tôn, chỉ biết cái quyền năng vô đối của Người mà thôi. Bản Đạo đã vấn nạn Đức Chưởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn một vấn đề khó giải mà từ xưa đến nay chắc chưa có vị giáo chủ nào đã hỏi như Bản Đạo. Bản Đạo hỏi nguyên căn của Đức Chí Tôn và quyền năng của Người thì Đức Chưởng Đạo có tả một bài văn chữ Pháp dịch ra quốc

ngữ, nhưng chính Đức Nguyệt Tâm cũng đã thú thật rằng: *Không biết nguyên do của Chí Tôn là thể nào, chỉ biết quyền năng vô đối của Người mà thôi.*

Nay thuyết về vấn đề ấy, Bản Đạo chỉ nói Đấng Chí Linh hằng hữu ấy là Đức Chí Tôn, là cha cả Chơn linh vạn vật mà nhứt là chúng ta đây đã biết với một cách thâm thúy khối linh ấy thể nào hơn hết. Biết bao nhiêu Đấng, biết bao nhiêu người từ xưa đến nay thường tự xét, tự hỏi, vì cơ nào ta có một cái linh tâm cao trọng hơn cả vạn vật? Tìm tòi với chẳng biết bao nhiêu sự khôn ngoan hiểu biết và cũng vì tại nơi ấy mà buổi nào loài người cũng chẳng hề quên Đạo. Nhìn biết và hiểu hay không hiểu, dầu muốn từ chối hay không, chúng ta cũng tự xét có vật tối linh trong thân thể ta mà vật ấy là gì, từ trước đến giờ loài người tìm kiếm mãi nguyên do của nó.

Tiếp khai các nền tôn giáo hiện hữu không một nền tôn giáo nào nói mực thước và có một chơn lý cao siêu hơn là Phật Giáo, nhưng cũng chưa giải rõ. Ta chẳng cần tìm đâu xa xôi làm chi, chúng ta thấy hiện con người có tâm linh chúng ta có quan sát cả nhưn lý của Phật Giáo từ buổi sơ khai nên chúng ta dám nói chắc rằng: **Chúng ta có một tôn giáo mà tôn giáo ấy là chúa tể các nền tôn giáo khác vì bởi nó là nguyên căn của tôn giáo và chính nó là một tôn giáo tự hữu, từ buổi Trời đất biến sanh đã có, cái khối Chơn linh ấy là Cha của chơn linh, Cha của nhứt điểm linh quang.**

Làm sao chúng ta hiểu linh quang ấy? Vì ta xét từ trước Đức Chí Tôn dùng cái thanh khí ấy mà tạo ra loài

người, với đất do thanh khí ấy mà biến thành vạn vật. Loài người đến nay nhờ tấn hóa mà khôn, cũng như vạn vật nhờ tấn hóa mà được toàn năng toàn tri vậy. Các nhà triết học luận bàn đã nhiều nhưng xét ra cũng chưa hiểu rõ cái nguyên căn ấy.

Phật Giáo nói: **Cái khối linh ấy phân tánh của mình ban bố ra cả vạn vật, khối linh ấy trước khi phân tánh thì gọi là Brama là Phật, đến khi phân tánh rồi thì Đấng thứ nhì Civa chủ về Pháp, Đức Chí Linh cầm quyền năng biến chuyển chớ không cầm quyền năng tạo đoan.** Pháp vận hành mà sanh khí nên ta thấy mệnh môn trước mắt ta ấy là khí, vậy khí là gì?

Khí là khối sanh quang vạn vật, nhờ thở khí ấy mà sống, cho nên chữ Khí là sự sống của vạn vật, do Khí mà Pháp biến tướng ra vạn vật. Nên Đấng thứ nhì chưởng quản cái sanh khí thường gọi là '2è LOGOS' thuộc âm ấy là Phật Mẫu, chưởng quản cả cơ quan tạo đoan này vậy.

Như chúng ta thấy cơ quan sanh hóa vạn vật và loài người do âm dương phối hợp mà biến tướng. **Phật chiết tánh biến ra Pháp là ngôi thứ nhì thuộc Âm là Phật Mẫu,** nhưng chúng ta không biết cái bí mật ấy là khí âm dương phối hợp biến hình mà Phật Mẫu dùng gì để tạo nên cơ quan hữu vi này, vì bởi Phật Mẫu dùng khối sanh quang có năng lực vận hành trong không khí, chúng ta không thể thấy được. Khí biến ra hữu tướng là nước, lửa, gió, rồi nước, lửa, gió vận hành biến ra vạn vật đi từ Hỗn Nguyên Khí, Hư Vô Khí đến Huyền Ảnh Khí rồi mới

biến ra vạn vật tức là Huyền Ảnh Khí biến ra như hình vậy. Khí mà khoa học gọi là Nguyên Tử Khí (Atome), Nguyên Tử Khí có năng lực vô biên mà loài người đã đoạt được để dùng, chớ không biết nguyên căn và nguyên tánh của nó đi đến mức nào. **Kể từ ngày loài người tìm được nguyên tử chất và dùng được cáinguyên tử khí ấy là cái khí sanh của vũ trụ mà họ có biết đâu một ngày kia phàm thế sẽ nương nhờ nguyên tử khí ấy mà qui nguyên Thánh Thế.**

Thử hỏi Đức Chí Tôn cho như loại đoạt nguyên tử khí ấy để làm chi? Chúng ta cũng nên tìm hiểu cái huyền vi bí mật ấy mà dấu cho Đạo Giáo nào cũng vẫn còn đang mơ tưởng để kiếm hiểu. **Ngày hôm nay Nguyên Tử Khí dùng để giết người thì biết đâu sau này nó sẽ là phương cứu tử hườn sanh cho người và nó sẽ đem loài người đến địa vị trường sanh bất tử.** Vì bởi Nguyên Tử Khí là căn nguyên sự sống của vạn loại, nếu nó đã làm chết được thì nó cũng sẽ làm sống được. Cái khí ấy sanh trước hết là nước, lửa, gió vạn hành tạo ra hữu hình là vạn vật, vì có mà con người đối với vũ trụ hình ảnh thế nào thì tạo đoan cũng thế ấy, nên mới lấy Càn khôn làm Đại Thiên Địa và lấy con người mà làm Tiểu Thiên Địa. Mạng sanh của con người đồng thể cùng Càn khôn, tức là sự sống phải tương liên với Chí Tôn mà Chí Tôn lại cảm quyền năng vô đối.

Hỏi vậy Chí Tôn tạo ra cái đại nghiệp ấy để cho ai? Để cho Vạn Linh mà đứng đầu vạn linh lại là loài người, mà loài người có hưởng được thì Đức Chí Tôn mới dành

cho, nếu chúng ta một ngày kia hoặc nam hay nữ chẳng hạn cũng sẽ có một đứa hường được cái quyền năng ấy. **Đức Chí Tôn lập ra Đại nghiệp thì Ngài cũng muốn chúng ta làm được như Ngài, tức là đem Tiểu Thiên Địa đến Đại Thiên Địa.**

Ấy vậy về cơ quan đoạt lấy đại nghiệp, Chí Tôn chỉ dặn chúng ta có một tiếng **TU**. TU cho hiền mới hưởng được, nhưng thế gian lại chưa hiền, thế gian còn dữ quá thì chừng nào mới đoạt được.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 44*

05 PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TAM BỬU BẰNG LỜI CẦU NGUYỆN

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm mồng 1 tháng chạp năm Đinh Hợi (1947)

BẢN ĐẠO XIN NHẮC MỘT PHEN NỮA, KHI NÀO HÀNH LỄ LÚC DÂNG TAM BỬU. HỄ TA DÂNG Bông lên là dâng cái thể hình của chúng ta đó, ta cúi đầu cầu nguyện Chí Tôn:

‘Con xin dâng mảnh hình hài của con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng.’

– Khi dâng Rượu cầu nguyện:

‘Con xin dâng cả trí thức tinh thần của con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng.’

– Khi dâng Trà cầu nguyện:

‘Con xin dâng cả linh hồn con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng.’

Câu chót nếu chúng ta khôn ngoan thì nguyện như vậy:

‘CẢ LINH HỒN, CẢ TRÍ NÃO, CẢ HÌNH HÀI CON THẤY ĐÀO TẠO, ĐÓ LÀ CỦA THẤY THÌ DO NƠI QUYỀN HÀNH ĐỘC

ĐOÁN CỦA THẦY ĐỊNH.

Đó ta cầu nguyện như vậy với Chí Tôn.

Bần Đạo đã giảng Tam Bửu, tại sao Chí Tôn lấy Bông tượng trưng hình hài?

- Ngài muốn nhìn con cái của Ngài bằng cái giá trị tốt đẹp như con mắt ngó thấy cái bông.
- Ngài lấy Rượu là muốn tinh thần của loài người cường liệt như rượu mạnh vậy.
- Ngài lấy Trà là muốn Chơn linh ta điều hòa như trà vậy.

Ngài lựa ba món đó cốt yếu là vậy.

Ngày nay Bần Đạo giảng ba ngôi hiệp nhất của Đức Chí Tôn, cả thầy mỗi phen vào Đền Thánh nắm sanh khí ấy tạo cả cơ quan hữu hình này, dầu sắt đá cỏ cây, cả thú vật vạn linh hữu tướng, thuộc về Tăng. Đứng đầu tiên hết, Chí Tôn tức là Phật nắm cả cơ quan bí mật tạo thành Càn khôn vũ trụ. Đạo này luật thế này, Đạo kia luật thế khác, nhưng không khác hơn Phật Giáo. Giả tử như Thánh Giáo Gia Tô cũng có ba ngôi: – Le Père (Đức Chúa Cha) – Le Fils é Le Saint Esprit (Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Thần). Đức Chúa Cha là Phật, Đức Chúa con là Pháp, Đức Chúa Thánh Thần là Tăng.

Không Đạo Giáo nào thuyết minh rõ ràng cơ tạo đoan, lấy thuyết hỗn độn sơ khai phân chia: *Khí chi khinh thanh thượng phù giả vi Thiên, khí chi trọng trược hạ ngưng giả vị Địa* (*Hệ khí thanh thì lên Trời, khí trược thì hạ xuống đất*). Cả vật loại hữu tướng này có hai quyền năng sản xuất.

1. Ngôi Chí Tôn.

2. Đức Mẹ.

Cả quyền năng ông cha chúng ta đào tạo thế nào, ngày nay quyền năng Chí Tôn cũng đào tạo thế ấy, mà bà mẹ chúng ta thế nào thì mặt luật ấy không khác nào quyền năng vô tận của Phật Mẫu dùng đặng đào tạo Càn khôn thế giới, chúng ta không biết không thể đoán được, luật ấy không xa.

Chí Tôn là Phật, Phật Mẫu là Pháp, Càn khôn là Tăng, mặt địa cầu này đến 3.000 thế giới cũng là Tăng.

Năm quyền trị thế là **Hạo Nhiên Pháp Thiên**, chính quyền năng Chí Tôn định, địa cầu này không định khác, chỉ có một mặt Trời này không có mặt trời khác, trong 24 giờ có một ngày, Đấng cầm quyền trong pháp giới là **Hư Vô Cao Thiên** vâng mạng lệnh Hạo Nhiên Pháp Thiên làm cho vũ trụ khởi tương tàn với nhau. Địa cầu này nếu không mặt luật đạo đức thì sinh ra bậy bạ, con người không chắc sống.

Bây giờ chúng ta quan sát **Hồn Nguơn Thượng Thiên**, ngày nay Đức Phật Di Lặc ở nơi Hồn Nguơn Thượng Thiên, cầm cả hành tàng Càn khôn vũ trụ, giờ Ngài đang cầm quyền cả vật loại. Trước khi nguyện lấy dầu và niệm: Nam Mô Phật, Nam Mô Pháp, Nam Mô Tăng, dám chắc thật đích xác ba ngôi ấy chưa ai biết rõ.

Ngày nay Bản Đạo giảng: **Phật là gì?** Phật là một Đấng toàn tri toàn năng, người ta lầm lạc tưởng không thấy hình dạng là không có người, thế gian lầm lạc nhiều

lắm. Họ quả nhiên là người sống hiện tại, chỉ khác hơn chúng ta là không có thi hài mà thôi. Đấng toàn tri toàn năng ấy là Đấng đầu tiên hiệp lại với Chí Tôn.

Bần Đạo đã giải nơi Phật có ba cảnh đặc biệt:

1. **Hạo Nhiên Pháp Thiên** tương liên hiệp một cùng Đức Chí Tôn.
2. **Hư Vô Cao Thiên** thuộc về Pháp giới cấm cả luật Thiên Điều.
3. **Hồn Ngươn Thượng Thiên** thuộc tạo hóa, thuộc Tầng.

Phật vị có ba đẳng cấp ấy đặng nắm cả quyền năng Càn khôn thế giới.

Phi Tướng Diệu Thiên nắm quyền hành tạo đoan loài người thuộc Phật, đồng thể với Phật. Phi Tướng Diệu Thiên lãnh phận sự nơi Đức Chí Tôn cầm Ngươn Khí của con người, giữ sanh mạng vạn vật gọi là vạn linh.

Tạo Hóa Huyền Thiên thuộc Pháp và có ba quyền tạo đoan thế giới hữu hình này vô cùng tận. Tạo Hóa cầm sanh khí để tạo sanh vật. Phật Mẫu cầm Pháp chuyển cơ sanh hóa không cùng tận, cả loài người, cây, cỏ, sắt, đá cũng tấn lên phẩm người nữa là nhờ tay của Đức Phật Mẫu nắm Pháp biến xuất. Cả thi hài, Chơn linh, trí não pháp thân luân chuyển sanh sanh tử tử, nợ sanh tử ấy là bài học của Tạo Hóa trong các cơ thể ấy. Loài người học làm đặng biết, đặng chi? Đặng tạo Pháp Thân huyền diệu được toàn thiện toàn mỹ, toàn tri toàn năng như Phật Mẫu đã làm, ta làm đặng học hỏi tạo Pháp Thân do quyền lực

thuộc Pháp, hình hài xác thịt thuộc Tăng, thân chúng ta thay đổi lẫn lóc trên đường sanh sanh tử tử cũng như Phật ở tối cao tối trọng.

Gần Chí Tôn là Hạo Nhiên Pháp Thiên, các Đấng ấy hữu sanh hữu tử tri khổ nghiệp chướng vạn linh năng du ta bà thế giới độ tận vạn sanh đắc qui Phật vị. **Các Đấng ấy đã chịu như chúng ta ngày nay đang đi đến toàn thiện, đang toàn tri toàn năng, họ đi trước mình đi sau, họ cao mình thấp thối, con đường họ đi mình cũng sẽ tới.** Một điều chúng ta nên để ý hơn hết là chúng ta phải hiểu rằng: **Mặt thế này chưa biết ai cao ai thấp, nói Hạo Nhiên Pháp Thiên, một vị Phật cao trọng toàn tri toàn năng gần như đức Chí Tôn mà xuống tại thế này đang học bài học khổ, dám làm kẻ ngu dốt lắm.** Chúng ta thấy hình thể một vị Phật Mahâsarouth là một vị chí Phật như **Đức Cakya Mouni** đến thế gian bưng bình Bát Vu để xin cơm đặng nuôi kẻ khổ. Một người ăn mày ở thế gian như vậy mà nơi cửa hư không lại có quyền năng vô tận vô đối. Đến **Đức Chúa Jésus Christ** là một vị Christna Vichnou, đệ nhị kiếp Chí Tôn giáng linh xuống làm một vị bản hèn khổ não để đi xin từ chén cơm, từ miếng bánh mì đặng nuôi kẻ đói khổ. Đó là bài học trước mắt phàm chúng ta đã thấy.

Đấng tạo đốn đưa tay xin cho loài người ăn, đó là Người cầm quyền năng nuôi khắp vạn vật Càn khôn vũ trụ. Thế gian chưa hề thấy và chưa hề biết.

Kỳ sau Bản Đạo sẽ giảng tiếp.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 115*

06 GIÁ TRỊ TAM BỬU LÀ GÌ?

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 30 tháng 2
năm Nhâm Thìn (25.3.1952).*

ĐÊM NAY NHÂN DỊP VÍA CỦA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM, BẦN ĐẠO GIẢNG NGHĨA LÝ CÁI **GIÁ** trị Tam Bửu là gì? Sẽ chỉ rõ Hội Thánh đối với Đức Chí Tôn là gì?

Vả chẳng từ thượng cổ đến giờ, loài người bao giờ cũng thờ Đấng tạo hóa ra Càn khôn vũ trụ. Tuy lúc Thượng cổ tâm đức của loài người vẫn đơn sơ, họ chỉ tưởng niệm một điều là họ biết thờ Đấng đã tạo đoan ra Càn khôn vũ trụ. Họ đồng sống trong ấy, họ chỉ nhìn nhận cái quyền lực ấy mà thôi. Khi ấy họ không biết người của Đức Chí Tôn là gì? Mãi tới sau mới có Đấng đã nói rõ, chỉ hình rõ rệt Đại Từ Phụ của vạn linh là Đức Chí Tôn, Đấng đã vạch rõ ra, đã chỉ thiết hình ảnh của Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong Tam Bửu nó hình trạng những vật quý hóa của loài người đã hiến dâng cho Đức Chí Tôn đó vậy. Trước kia hồi buổi ban sơ thì con người chỉ dùng các lễ vật mà họ gọi là quý trọng hơn hết dâng cho Đấng ấy, mà lễ dâng của họ không có xa hơn nghĩa lý tam Bửu, Bần

Đạo sẽ giảng rõ tỷ như: Lúc Thượng cổ người ta đã dâng cho Đức Chí Tôn đã có những gì? Cái vật dâng cho Đức Chí Tôn thời Thượng cổ, họ dâng sanh mạng con người cho Đấng ấy. Khi nhơn loại bị khốn khổ, bị tai nạn, bất cứ trong quốc gia nào họ đều dùng đến sanh mạng tức là dùng con người làm tế vật dâng hiến cho Đức Chí Tôn.

Tới chút nữa, nghĩa là tinh thần loài người tiến triển đến một mức nữa, họ dùng cái vật lựa chọn quý hóa, đồng thể với sanh mạng của con người dâng dâng cho đức Chí Tôn, tức nhiên họ dâng tam sinh. Khi ta đã xem Tế Nam Giao, từ thượng cổ nhà Vua dâng cho Đức Chí Tôn ba cái vật là: Trâu, heo và dê gọi là tam sinh. Ngày hôm nay sau Đức Chí Tôn đối lại với Đạo Thiên Chúa, không dâng tam sinh là sanh mạng của con vật nữa, mà chính mình Đức Chúa Jêsus Christ dâng cái xác thịt của Ngài làm con tế vật cho Đức Chí Tôn, tức nhiên Ngài nói rằng, Ngài chịu khổ hình là chết trên cây Thánh Giá cốt yếu làm con tế vật dâng dâng cho Đức Chí Tôn để cứu rỗi tội tình nhơn loại.

Chúng ta đã ngó thấy từ thử tinh thần của loài người tiến triển tới mức văn minh của họ thì cái vật phụng thờ, cung hiến dâng lễ vật cho Đức Chí Tôn vẫn khác. Ngày hôm nay Đức Chí Tôn đến, Ngài biểu chúng ta dâng cho Ngài ba món gọi là **Tam Bữu: Tinh, Khí, Thần**. Ngài thế nó là Bông, là Rượu là Trà. Bản Đạo tưởng nếu lấy vật ấy mà tưởng tượng thì nó không nghĩa lý gì hết.

Ôi! Biết bao nhiêu quý hóa, nếu cả thầy con cái của Ngài biết Đức Chí Tôn muốn dâng cho Ngài cái gì thì

của dâng ấy quý hóa không thể nói.

– **Tinh (Bông)**: là Ngài biểu dâng hình thể của ta tức nhiên dâng xác thịt ta nghĩa là dâng cái sống của ta nơi mặt thể gian nầy đặng cho Ngài làm khí cụ đặng Ngài phụng sự cho con cái của ngài, nó thuộc về Tinh tức nhiên Bông đó vậy. Phải dâng cho Ngài cái hình xác của chúng ta cho đẹp đẽ, cho trong sạch, cho thơm tho, cho quý hóa như Bông kia mới được, tưởng tượng Ngài muốn cho chúng ta trong sạch như vậy là vì Ngài mong con cái của Ngài biết thương yêu lẫn nhau rồi lại tự mình tu tâm dưỡng tánh thế nào cho đẹp đẽ mỹ miều như bông kia đặng xứng đáng làm Thánh Thể của Ngài, đặng phụng sự cho con cái của Ngài.

– **Khí (Rượu)**: Ngài thế cái Chơn Thần của ta tức nhiên thế cái trí thức khôn ngoan của ta về Chơn Thần, tượng ảnh trí thức khôn ngoan tức nhiên Ngài biểu cả trí não con cái của Ngài phải dâng trọn cho Ngài đặng làm khí cụ. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài có trí óc khôn ngoan đặng phụng sự cho nhơn loại thay thế cho Đại Từ Phụ mà nói rằng: *Chúng tôi không biết làm gì ngoài phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó.* Ngày giờ nào toàn thể con cái của Ngài biết nói như thế đó, thì ôi! Hiên cho Đức Chí Tôn một vật quý hóa không thể gì nói được.

– **Thần (Trà)**: Ngài thế Trà là tâm hồn, tức nhiên Ngài biểu cả tâm hồn của ta hiệp lại làm một khối với nhau. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài hiệp cả tâm hồn làm một, cái tâm hồn nầy sẽ làm tâm hồn của

mặt địa cầu này, cho trái đất này, nó sẽ làm tâm hồn của toàn thể như loại. Ngày giờ nào cả toàn thể con cái của Ngài tương ảnh tâm hồn cho toàn thể như loại được thì ngày giờ ấy có thể Thánh Thể của Ngài mới phụng sự cho vạn linh tức nhiên con cái của Ngài hạnh phúc được. Chỉ ngày giờ ấy mới có thể nói rằng: Như loại hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài mà hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài thì ngày ấy mới mong hưởng được hòa bình và đại đồng thế giới.

Bây giờ Tam Bửu ở trong Hội Thánh, cả toàn thể anh em, chị em chúng ta đây là Tinh là hình thể của Ngài tại thế này. Hình thể của Đức Chí Tôn là trong ta đây hết. Ngày giờ khối trí thức của toàn thể như loại tượng hình ra mà nói biết rằng *Đạo duy nhất là Đạo Trời với Đạo Người hiệp làm một*. Giờ phút nào cả toàn thể như loại biết mình đến đây có phận sự để tô điểm kiếp sống của như loại cho đặng hạnh phúc, đặng bảo trọng sanh mạng của toàn thể vạn linh cho đặng hạnh phúc, giờ phút nào có cái đẩy thì mới tương ảnh ra Khí của mặt địa cầu này.

Nói đến tinh thần Bát Quái Đài Nghĩ là cái hồn, tức nhiên hồn chúng ta đã ngó thấy rằng con người sanh nở nơi thế gian này nếu ba món báu ấy mà không có thì xác thịt như loại cũng thế, vật chất cũng thế, toàn thể như loại cũng thế. Nếu nói rằng có xác thịt không có hồn, hay có hồn không có trí thức bảo vệ sống còn của mình thì chúng ta đã ngó thấy tận tường rồi đó, người không hồn ngơ ngơ ngáo ngáo, người có hồn không có trí thức chẳng hề khi nào định mạng được.

Ông Pythagore nói Dyade là phải điều hòa nhau, ta **Tu** cốt yếu làm cho ba món ấy điều hòa, giờ phút này chúng ta hãy tưởng tượng rằng trước khi muốn điều hoà, cả Hội Thánh dâng cho Đức Chí Tôn, cả toàn thể con cái của Ngài dâng cho Ngài một chí hướng, một hy sinh mà thôi. **Toàn thể con cái của Ngài hy sinh phụng sự vận linh, tức nhiên phụng sự cho toàn thể nhơn loại, biết đặng, hiểu đặng hạnh phúc mình do nơi sống chung cùng nhau, nhượng sống cho nhau, tạo hạnh phúc cho nhau.** Giờ phút nào thiên hạ khôn ngoan định vận mạng cho mình như Đức Chí Tôn đã định cho phù hợp với chữ **Khí**, tức nhiên chữ Khí là báu vật chúng ta dâng cho Đức Chí Tôn mới thành tựu. Ngày giờ nào thành tựu nơi Bát Quái Đài, quyền năng Thiêng Liêng kia mới đủ năng lực dạy trở **Thiên Thơ** tạo hạnh phúc cho toàn nhơn loại trên mặt địa cầu này. Duy có giờ phút ấy, nhơn loại sẽ hưởng đặng hòa bình và đại đồng thiên hạ mà thôi.

■ *THUYẾT ĐẠO QV / TR 17*

07 SỰ TƯƠNG QUAN GIỮA TAM BỬU VÀ TAM TRẦN OAI NGHIÊM

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 29 tháng 6 năm Nhâm Thìn (1952)

Hôm lễ vía **QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN**, BẦN ĐẠO ĐÃ CÓ NÓI ĐẾN QUYỀN HÀNH CỦA NGÀI VỀ *Tam Trần Oai Nghiêm có liên quan với cái lễ tối trọng tối yếu của chúng ta là phải dâng Tam Bửu cho Đức Chí Tôn.*

Bần Đạo đã có dịp giảng về Tam Bửu ấy. Tỷ như một người kia tìm Đạo, người ta thấy mình dâng ba món ấy mà mình gọi là ba báu, rồi người ta để mắt thấy Bông, Rượu, Trà, người ta để dấu hỏi? Ba món ấy báu lắm hay sao? Báu ấy là báu gì? Bần Đạo đã giảng ba cái đó tượng trưng cho báu vật của ta là:

- **Thứ nhất:** thân phàm xác thịt của chúng ta đây, thuộc về Tinh. Bông tượng trưng xác thịt.
- **Thứ nhì:** là trí não của ta, khôn ngoan hơn vạn vật gọi là Khí. Rượu tượng trưng cho trí não.
- **Thứ ba:** Trà tượng trưng cho linh hồn của chúng ta, là cái hằng sống Thiêng Liêng của chúng ta, nó mới gọi là ba cái báu.

Thật ra chúng ta suy nghĩ coi không có gì quý hơn xác thịt ta, trí óc ta và linh hồn ta hơn hết. Đức Chí Tôn đến biểu chúng ta dâng ba báu vật ấy cho Ngài, Ngài không đòi hỏi dâng cho Ngài cái gì khác. Giả tỷ như đời thượng cổ như loại dâng cho Ngài tới cái sanh mạng con người, nên người ta phải giết người để làm tế vật. Sau đó thay thế mạng sống con người, như loại lại dâng tam sanh tức nhiên bò, trâu, heo và sau nữa bên Âu Châu theo Đạo Do Thái thì dâng cho Đức Chí Tôn một con Chiên trắng, con Chiên ấy phải trắng như tuyết mà thôi.

Giờ phút này Đức Chí Tôn đến biểu chúng ta dâng Tam Bửu: Bông, Rượu. Trà; tưởng đâu là gì, thiên hạ nói báu gì đâu ba món ấy gọi là báu. Ai ngờ ba món báu ta dâng cho Ngài là báu vật, bởi vì Ngài là Chúa của ta, Ngài tạo sinh ta, Ngài là Cha của ta về phần hồn và phần xác, Ngài đòi ba món quyền sở hữu của Ngài cho ta, lấy ba món báu của ta đó vậy.

Bây giờ nếu như người tâm Đạo kia nói: Tôi không biết Ông đòi ba món ấy để làm gì? Và tôi không biết Ông dùng ba món báu là xác thịt, trí não và linh hồn của mình để Ông làm gì? Người ta để dấu hỏi tức nhiên ta phải trả lời. Chúng ta đã thấy hiện tượng Đức Chí Tôn đến qui Tam Giáo: Nho, Thích, Đạo, lấy cả tinh thần đạo đức của ba nền tôn giáo ấy dựng làm môi giới chuẩn thẳng. Rồi lập thêm làm gì Tam Trấn Oai Nghiêm?

Có phải chăng lập Tam Trấn Oai Nghiêm là để bảo vệ ta và Tam Trấn Oai nghiêm có bốn phận dâng lên cho Đức Chí Tôn, sự thật như vậy, Nếu không phải vậy Đức

Chí Tôn chẳng hề khi nào sắm Tam Trấn Oai nghiêm ra làm gì cho chúng ta thờ phượng, ấy vậy Tam Trấn Oai Nghiêm tương trưng ba báu vật ấy.

Đức Quan Thánh tượng trưng Tinh, tức nhiên tượng trưng xác thịt của chúng ta, vì cái sống trong xã hội như quân của chúng ta ngày nay không có giá trị nào bằng giá trị Tinh, Khí, Thần. Quả vậy tôi tưởng chắc rằng: Nếu chúng ta có mảnh thân phàm nầy mà muốn cho nên, đứng cho vững vàng, đáng giá nơi thế nầy, kiếp sống ta không có một kiểu vở nào, không một nền tôn giáo nào có tôn chỉ đặc biệt về xã hội như quân của chúng ta hơn là Nho Giáo.

Ấy vậy, hôm kỳ vía của Ngài, Bản Đạo đã có nói *Ngài tượng trưng Tinh, tức nhiên Ngài là đại diện của Nho Tông chuyển thế đó vậy*. Bản Đạo đã có thuyết minh nếu trong cử chỉ hành tàng kiếp sống của chúng ta, chúng ta có thể học đòi theo cả hành tàng của Ngài, lấy Xuân Thu làm chuẩn thẳng lập chí. Tưởng nếu cả toàn thiên hạ lập chí cho xã hội, phục vụ cho xã hội đường nầy, tôi tưởng như loại không hạnh phúc nào cho bằng.

Bây giờ nói Đức Lý, tức nhiên anh Cả Thiêng Liêng chúng ta giờ phút nầy Đấng Thiêng Liêng đến cầm quyền Giáo Tông trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà cũng là Nhứt Trấn Oai Nghiêm nữa. Ngài đại diện cho Tiên Giáo đó, mà Tiên Giáo chúng ta đã thấy gì? Thấy kiểu vở Tiên Giáo trong tinh thần chữ Đạo, phải chăng Đức Ngài chỉ cho chúng ta thấy chữ Đạo là gì?

Đạo là cái sống, cái sống mà thiên hạ đã biết nhưng

mà không hiểu tình trạng và tướng diện của nó, bí mật của nó thiên hạ nơi thế gian này chưa biết, Bản Đạo lấy một tỷ thí như nam nữ phối hiệp nhau, sao lại sanh ra đứa bé, cái bí mật đó là gì? Trứng gà, nếu có trống khi ấp lại nở ra con, cái sống đó là gì? Đức Lão Tử gọi đó là Đạo. Đạo ấy trong cái sống tối thiểu, có cái sống tối đại của nó. Cũng như cái sống bí mật của ta, đương giờ phút này, đương nhiên sống với bạn đồng sinh của ta đây. Ngoài ra cái sống nữa, cái sống bí ẩn, sống Thiêng Liêng mà Đức Chí Tôn gọi là sống, hằng sống của Ngài ban cho ta đó vậy, đấy là Đạo.

Ấy vậy, Đức Lão Tử đã dạy cho trí khôn ngoan của loài người mở rộng cái sống bí ẩn, sống với vạn linh trong sự sống với Càn khôn vũ trụ. Các người bảo trọng cái sống của các người thì các người phải cung kính thờ phụng cái sống của vạn linh, ấy là Ngài dạy cho ta tôn sùng cái sống, tức nhiên trí não của mình mở mang hiểu sống đã là Đạo mà người thay quyền cho Đạo tức nhiên Đức Lão Tử đặt cầm giềng mối giữ gìn cái mực thước sống của chúng ta cho còn tồn tại đó vậy. **Ấy vậy, Đức Lý tượng trưng cả trí não tinh thần chúng ta, bảo vệ Đạo tức nhiên bảo vệ sống còn của hơn loại vạn linh. Thuộc về Khí.**

Về phần **Đức Quan Âm Bồ Tát, Ngài tượng trưng cho Linh Hồn chúng ta**, phải chăng chúng ta sanh ở thế gian này đang mang nặng thi hài xác tục này, cả toàn hơn loại trên mặt địa cầu có mặt nơi đây phải chăng do quả kiếp của họ, Bản Đạo không nói trọn hết thấy bị quả kiếp, cũng có những Đấng lãnh sứ mạng của Đức Chí Tôn đến giáo đạo diu dắt vạn linh.

Hại thay! Chín mươi hai ức nguyên nhân cũng vì sự mạng tối yếu tối trọng ấy thay vì lãnh sự mạng của mình trọn vẹn lại quá ham sống, gây nên tội tình phải bị sa đọa. Thành ra một ông thầy đến giáo đạo lại trở thành một học trò quá tệ hơn trò nữa. Chín mươi hai ức nguyên nhân, giờ phút này có một điều thắc mắc hơn hết, chúng ta thấy trong vạn linh, con người tối linh hơn vạn vật mà ta ngờ thấy có thứ người không phải là người, họ đã mang xác thịt làm người như mình, họ tàn ác dối trá gian ngược làm cho các Đấng Thiêng Liêng hay là người đạt đạo ở thế gian này cũng vậy để dấu hỏi đến phẩm người mà vậy, hỏi họ có đáng làm người không? Họ có đáng ngồi trong phẩm vị đại hội này, hay tiểu hội vật loại? Nếu chúng ta để nhóm người đó ở trong tiểu hội vật loại thì bất công, chính mình người ta đã đạt tới nhân phẩm, nếu để trong đại hội, trong nhân phẩm thì không đáng vị, bởi vì có cho nên Đạo Giáo để phẩm Maya, tức nhiên Quỷ Vị, phẩm vị riêng biệt là 'Quỷ Vị'.

Ấy vậy Đức Quan Bồ Tát là một Đấng thường du Nam Hải, các cửa Phong Đô nơi Cửu Tuyền kia là con đường của Ngài đi lên đi xuống không biết mấy lần, không biết thế kỷ nào dứt để tận độ cho thiên hạ, Ngài tượng trưng cho một cơ chế Thiêng Liêng giải cả oan nghiệt tội tình, giải cả hơn quả cho chúng sanh đạt vị, tức nhiên đạt cơ giải thoát. Hỏi có người nào tượng trưng cho Đấng đó hơn Quan Thế Âm Bồ Tát không? Ba cái gương, ba kiểu vở kia đặc biệt chúng ta không thể gì làm được.

Kỳ tới Bản Đạo sẽ giảng liên quan mật thiết tôn chỉ

về Tam Giáo Ngũ Chi.

■ *THUYẾT ĐẠO QV / 59*

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP
TAM BỬU
